

MỘT SỐ YÊU CẦU VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN MÔN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH Ở HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ - BỘ QUỐC PHÒNG

ThS. ĐẶNG CÔNG THÀNH*

Abstract: Former president Ho Chi Minh said "there is no education without teachers". Improving the quality of education and lecturer is necessary to meet the requirements of industrialization. The article proposes measures to enhance quality of lecturers at Politics Institute in Ministry of defense in line with Ho Chi Minh ideology.

Keywords: teacher quality, lecturers, education, military school.

Dối với mỗi quốc gia, dân tộc, nguồn lực con người là nhân tố quyết định đối với sự phát triển. Để đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước hiện nay, GD-ĐT có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển KT-XH đất nước. Trong lĩnh vực quốc phòng - an ninh, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao có ý nghĩa chiến lược trong sự nghiệp xây dựng quân đội nhân dân Việt Nam chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới. Những năm gần đây, công tác xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục nói chung, trong các học viện, nhà trường quân đội nói riêng thường xuyên được các cấp lãnh đạo quan tâm, năng lực chuyên môn, phẩm chất chính trị của đội ngũ nhà giáo từng bước được nâng lên. Tuy nhiên, "trình độ, năng lực của một bộ phận nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục còn thấp so với yêu cầu nhiệm vụ" [1; tr 17]. Vì vậy, nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên (GV) nói chung, GV môn Tư tưởng Hồ Chí Minh ở Học viện Chính trị - Bộ Quốc phòng nói riêng hiện nay không những đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng quân đội nhân dân Việt Nam trong tình hình mới, mà còn góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân làm cho tư tưởng Hồ Chí Minh và chủ nghĩa Mác - Lê nin giữ vai trò chủ đạo trong đời sống tinh thần hiện nay.

1. Thực trạng đội ngũ GV môn Tư tưởng Hồ Chí Minh ở Học viện Chính trị - Bộ Quốc phòng hiện nay

Nhận thức đúng vai trò trách nhiệm của mình, trong những năm qua, đội ngũ GV môn Tư tưởng Hồ

Chí Minh ở Học viện Chính trị - Bộ Quốc phòng đã có nhiều cố gắng để hoàn thiện bản thân cả về phẩm chất chính trị, năng lực chuyên môn, khả năng sư phạm, bước đầu đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra. Trong chiến lược giáo dục 2011-2020, Bộ Quốc phòng đánh giá "đội ngũ nhà giáo quân đội đã có bước phát triển vượt bậc, tỉ lệ GV có trình độ thạc sĩ, tiến sĩ ngày càng tăng. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục từng bước đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, bảo đảm về chất lượng theo hướng chuẩn hóa" [1; tr 32]. Với những nỗ lực trong thời gian qua và khả năng đào tạo hiện tại, ngày 26/01/2016 Bộ GD-ĐT đã ký quyết định cho Học viện Chính trị mở mã ngành đào tạo cao học "Hồ Chí Minh học". Đây là sự cố gắng lớn của Đảng ủy, Ban giám đốc, các cơ quan, ban ngành và tập thể đội ngũ nhà giáo của Học viện Chính trị nói chung, đặc biệt là sự nỗ lực không ngừng của đội ngũ GV môn Tư tưởng Hồ Chí Minh. Bên cạnh những kết quả đã được khẳng định, đội ngũ GV môn Tư tưởng Hồ Chí Minh còn bộc lộ một số tồn tại, hạn chế sau: - **Về chuyên môn:** Trong quá trình dạy học, một bộ phận GV còn nặng về thuyết trình lý thuyết, chưa có sự vận dụng linh hoạt, sáng tạo vào thực tiễn cách mạng nước ta, do đó bài giảng còn trừu tượng, khó hiểu, chưa giúp học viên nắm chắc kiến thức lý luận cơ bản (Triết học Mác - Lê nin, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Kinh tế chính trị Mác - Lê nin, Tâm lí học Mác - Lê nin); - **Về phương pháp giảng dạy:** Do là môn học mới, đội ngũ GV tư tưởng Hồ Chí Minh được xây dựng từ nhiều bộ môn khác nhau như: Lịch sử Đảng, Triết học, Xây dựng Đảng..., vì thế, một

* Học viện Chính trị - Bộ Quốc phòng

bộ phận GV còn máy móc trong việc vận dụng phương pháp môn học, dẫn đến bài giảng còn rời rạc hoặc còn nặng tính lý thuyết trừu tượng chung chung, thiếu thực tiễn. Đây là hạn chế cần nhanh chóng khắc phục trong nghiên cứu giảng dạy môn học, vì lí luận luôn phải gắn với thực tiễn, nghiên cứu học tập tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ qua các bài nói, bài viết mà còn phải thông qua nghiên cứu con người Hồ Chí Minh với thực tiễn hoạt động cách mạng hết sức phong phú và sâu sắc. Bên cạnh đó, công tác xây dựng đội ngũ chưa đáp ứng yêu cầu, lực lượng GV trẻ có trình độ thạc sĩ, tiến sĩ còn hạn chế. Những tồn tại này cũng ảnh hưởng không nhỏ tới chất lượng đội ngũ GV và hiệu quả giảng dạy, nghiên cứu môn học trong những năm qua.

2. Một số yêu cầu và giải pháp nâng cao chất lượng GV Tư tưởng Hồ Chí Minh ở Học viện Chính trị Bộ Quốc phòng hiện nay

2.1. Yêu cầu

2.1.1. Về phẩm chất chính trị. Cần xây dựng bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định, tin tưởng tuyệt đối vào đường lối chủ trương của Đảng, thắng lợi của cách mạng trong giai đoạn mới. Khẳng định sự đúng đắn của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối chiến lược cách mạng của Đảng. Không dao động, bì quan trước mọi khó khăn của cách mạng và những âm mưu thủ đoạn chống phá của kẻ thù. Thường xuyên nêu cao tinh thần đấu tranh kiên quyết chống lại những luận điệu xuyên tạc, phủ nhận vai trò chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Bảo vệ sự trong sáng và tính cách mạng khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong điều kiện mới, góp phần quan trọng vào cuộc đấu tranh giữ vững quan điểm, lập trường của Đảng. Đấu tranh chống lại âm mưu “phi chính trị hoá quân đội” của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch.

2.1.2. Về năng lực chuyên môn. Phải có lòng say mê, tâm huyết với nghề nghiệp và niềm kính yêu vô hạn đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh; nhận thức sâu sắc về trách nhiệm và niềm vinh dự, tự hào của GV giảng dạy môn *Tư tưởng Hồ Chí Minh* nhằm giúp họ khắc phục mọi khó khăn, thực hiện đoàn kết chặt chẽ, kiên trì trong nghiên cứu, học tập, phát huy và kế thừa kinh nghiệm, kiến thức của các chuyên ngành liên quan; tranh thủ sự quan tâm chỉ đạo, bồi dưỡng của lãnh đạo chỉ huy các cấp... Đồng thời, mỗi GV cần nhanh chóng xác định được mục đích, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu giảng dạy của môn học. Chủ động

nghiên cứu, tìm hiểu để có sự hiểu biết sâu sắc thân thế, tiểu sử sự nghiệp và phương pháp cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh; nắm vững hệ thống nội dung, tính đúng đắn sáng tạo, giá trị ý nghĩa vận dụng to lớn của tư tưởng Hồ Chí Minh.

2.1.3. Về phẩm chất đạo đức. Cần có ý thức tự giác trong tu dưỡng rèn luyện, trau dồi phẩm chất đạo đức trong sáng, lối sống trong sạch lành mạnh, không sa ngã trước mọi sự cám dỗ tầm thường, vững vàng trước sự tác động bởi mặt trái của kinh tế thị trường. Sự trong sạch về đạo đức, lối sống góp phần củng cố niềm tin, làm tăng sức hấp dẫn và tính thuyết phục đối với người học. Đạo đức nhà giáo đã trở thành một trong các nhân tố quan trọng, quyết định đến chất lượng giảng dạy, tuyên truyền, giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh ở các nhà trường quân đội trong những năm qua.

2.2. Một số giải pháp

2.2.1. Tích cực đào tạo, củng cố và phát triển đội ngũ. Thực tiễn phát triển của cách mạng nước ta ngày càng đòi hỏi phải nắm vững và vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh vào điều kiện mới của cách mạng. Bởi vậy, sự phát triển mở rộng của môn học *Tư tưởng Hồ Chí Minh* là yêu cầu tất yếu. Để đáp ứng yêu cầu này, đòi hỏi đội ngũ GV phải phát triển nhanh cả về số lượng và chất lượng, phải có chiến lược lâu dài cho việc xây dựng phát triển đội ngũ. Trên cơ sở phát huy năng lực hiện có kết hợp với tranh thủ sự giúp đỡ, trao đổi, học tập các học viện, nhà trường ngoài quân đội, nhất là Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh trong việc thực hiện đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ chuyên ngành tư tưởng Hồ Chí Minh, phải chú trọng tăng cường đội ngũ GV trẻ. Trước mắt, tiếp tục tranh thủ sự giúp đỡ về lực lượng từ các chuyên ngành liên quan như *Lịch sử Đảng, Triết học, Xây dựng Đảng, Chính trị học...* Mặt khác, thường xuyên làm tốt công tác bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới của bộ môn cho lực lượng GV hiện có đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng đội ngũ. Đặc biệt, cần nhanh chóng triển khai đào tạo hệ cao học tư tưởng Hồ Chí Minh ở Học viện nhằm tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao tại chỗ, đáp ứng ngày một tốt hơn yêu cầu nâng cao chất lượng đội ngũ GV môn *Tư tưởng Hồ Chí Minh* hiện nay ở Học viện.

2.2.2. Nâng cao ý thức tự học của mỗi GV. Mỗi GV cần nhận rõ vai trò, vị trí của mình trước yêu cầu nhiệm vụ tuyên truyền giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới. Ra sức tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất chính trị vững vàng, kiên định với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu lí tưởng của

Đảng, khẳng định sự đúng đắn của con đường cách mạng mà Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lựa chọn. Đầu tranh không khoan nhượng với những luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Không ngừng tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức trong sáng, lối sống trong sạch lành mạnh, tinh kỉ luật cao, tinh thần đoàn kết, cầu tiến bộ theo gương Chủ tịch Hồ Chí Minh. Kiên quyết ngăn chặn, không để những biểu hiện sa sút về đạo đức lối sống xuất hiện trong đội ngũ GV tư tưởng Hồ Chí Minh; phấn đấu rèn luyện trở thành những tấm gương sáng để học viên noi theo.

Thường xuyên khắc phục khó khăn, nêu cao tinh thần tự lực, tự giác, kiên trì trong nghiên cứu học tập để ngày càng có hiểu biết sâu sắc về thân thế và sự nghiệp, tư tưởng Hồ Chí Minh; có tâm huyết và lòng say mê nghề nghiệp, có phương pháp truyền thụ ngày càng phù hợp với môn học đáp ứng yêu cầu truyền thụ kiến thức toàn diện của bộ môn đến người học. Phấn đấu, rèn luyện để bản thân mỗi GV thực sự là những người cán bộ “vừa hồng, vừa chuyên”, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới. Góp phần làm cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ngày càng nhận thức sâu sắc về giá trị to lớn của tài sản tinh thần quý báu đó. Tích cực học tập nghiên cứu vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh vào nhiệm vụ xây dựng quân đội, xây dựng đất nước trong thời kì mới theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, đưa sự nghiệp cách mạng nước ta tiến tới thắng lợi.

2.2.3. Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong sự nghiệp giáo dục. Với Chủ tịch Hồ Chí Minh trong từng việc làm, hành động, các bài nói, bài viết đều luôn được Người rất chú trọng việc chọn lựa phong cách tuyên truyền, phương pháp làm việc sao cho luôn gần gũi và dễ hiểu nhất đối với người nghe, người học. Vì vậy, vận dụng phương pháp giáo dục Hồ Chí Minh vào quá trình dạy học ở các nhà trường nói chung, ở các Học viện Chính trị nói riêng là hết sức cần thiết, đặc biệt là với đội ngũ GV ở bộ môn *Tư tưởng Hồ Chí Minh*, trong đó không chỉ kế thừa về phương pháp luận được thể hiện từ các tác phẩm, mà quan trọng hơn là từ tấm gương hoạt động thực tiễn của Người trong quá trình cách mạng. Phương pháp nêu gương “người tốt, việc tốt” rất được Chủ tịch Hồ Chí Minh chú trọng, vì theo Người “Những gương người tốt làm việc tốt muôn hình muôn vẻ là vật liệu quý để... xây dựng con người. Lấy gương tốt... để giáo dục lẫn

nhau... rất sinh động và có sức thuyết phục rất lớn” [2; tr 665]. Trong đó, “tâm gương người thầy” có tác dụng giáo dục sâu sắc nhất trong tâm trí của người học, vì người thầy, trước hết là một chủ thể giáo dục mẫu mực về đạo đức và trí tuệ, mẫu mực về sự tự tin, bản lĩnh và phong cách làm việc... □

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ Quốc phòng (2013). *Chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo trong Quân đội giai đoạn 2011-2020*. NXB Quân đội nhân dân.
- [2] *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 15) (2011). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam (2011). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [4] Đảng Cộng sản Việt Nam (2012). *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [5] Học viện Chính trị Bộ Quốc phòng (2013). *Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong nhà trường Quân đội hiện nay*. NXB Quân đội nhân dân.
- [6] Tổng cục Chính trị (2014). *Đổi mới phương pháp giảng dạy môn tư tưởng Hồ Chí Minh trong các Học viên, Trường sĩ quan quân đội hiện nay*. NXB Quân đội nhân dân.

Chất lượng tự học các môn...

(Tiếp theo trang 146)

trong nghiên cứu của SV nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng giáo dục LLCT cho SV các trường đại học TDTT ở nước ta hiện nay. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Lê Khánh Băng (1998). *Tổ chức phương pháp tự học cho sinh viên*. NXB Đại học Sư phạm.
- [2] Nguyễn Văn Đạo (2000). *Tự học là khả năng suốt cả cuộc đời của mỗi con người. Tự học - Tự đào tạo tư tưởng chiến lược của phát triển Giáo dục Việt Nam*. NXB Giáo dục.
- [3] Đặng Vũ Hoạt - Hà Thị Đức (1995). *Lí luận dạy học ở đại học - Giáo trình cho sinh viên, học viên cao học và cán bộ quản lý giáo dục*. NXB Giáo dục.
- [4] R. Retke (chủ biên) (1973). *Học tập hợp lý*. NXB Đại học và Trung học chuyên nghiệp.
- [5] Nguyễn Cảnh Toàn (2001). *Tuyển tập tác phẩm tự học - Tự giáo dục - Tự nghiên cứu*. Trường Đại học Sư phạm.
- [6] Phan Văn Các (1994). *Từ điển Hán Việt* (dùng trong nhà trường). NXB Giáo dục.
- [7] Trương Quốc Uyên (2011). *65 năm nền thể dục thể thao cách mạng dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh*. NXB Thể dục thể thao.